TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 15 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Vân Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Bích Thuần;

- Ông Nguyễn Quang Thái.

Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 22/2023/HSST- QĐ ngày 22 tháng 2 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, sinh ngày 7/03/1991 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP H, thị trấn G, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành Q và bà Nguyễn Thị L; có vợ: Nguyễn Thị M (đã ly hôn); có 02 con; tiền án,tiền sự: Không; nhân thân: tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/HS-ST ngày 28/10/2010 của Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản". Ngày 31/8/2013 Tuyền được đặc xá theo quyết định của Chủ tịch nước, ngày 30/10/2010 T chấp hành xong 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 18/9/2022 đến ngày 26/9/2022 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Thị T, sinh ngày 04/3/1984 tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có chồng Lê Văn D (đã ly hôn); có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44/QĐ ngày 7/7/2006 bị Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt

100.000đ về hành vi bán dâm (đã được xóa); bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1991; trú tại : Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Văn N, sinh năm 1960; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1989; trú tại : TDP Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 16/8/2022, Lê Văn T1 một mình điều khiển xe mô tô đi từ quán bia, thịt chó của T1 tại thôn Trung Mầu, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để đi về nhà bố mẹ đẻ tại TDP. Hà Châu, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi về đến quán nước ở ngã 4 thuộc TDP. Gia Du, thị trấn Gia Khánh, huyện Bình Xuyên thì T1 dừng xe vào ngồi uống nước. Lúc này tại đường tỉnh lộ 310 gần quán nước hướng đi từ xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo đi xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô tải BKS: 99C - 166.01 do anh Phạm Văn K điều khiển đâm vào phần đuôi xe ô tô đầu kéo BKS: 34C - 194.02 kéo theo rơ mooc BKS: 34R - 020.96 do anh Nguyễn Văn K điều khiển. Khi thấy tai nạn xảy ra thì T1 cùng khách uống nước tại quán đều chạy đến cấp cứu nạn nhân gặp tai nạn. Thấy anh K bị thương nên T1 cùng anh Phạm Văn K1 đỡ anh Kvào quán nước nằm nghỉ rồi anh K1 gọi điện thoại cho anh Trịnh Văn T hiện đang làm nghề lái xe taxi của hãng Taxi Thiên Đức đến đưa anh K đi cấp cứu. Khi anh T điều khiển xe ô tô BKS: 88A - 157.32 đến thì anh K1 đỡ K lên nằm ở hàng ghế phía sau xe ô tô, rồi anh K1 ngồi vào đỡ anh K. T1 cầm theo 01 túi đeo giả da màu đen, 01 cặp nhựa màu xanh của anh K lên xe ngồi ở ghế phụ phía trước, để túi và cặp ở vị trí để chân dưới ghế ngồi rồi cùng anh T, anh K1 đưa anh K đi cấp cứu tại Bệnh viện hữu nghị Lạc Việt. Trong quá trình di chuyển thì khóa kéo của túi đeo giả da màu đen bị hở ra, nên T1 quan sát thấy bên trong có tiền mặt nên T1 nảy sinh ý định lấy trộm tiền trong túi để tiêu sài cá nhân. Khi đến sảnh Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt thì T1 cùng anh K1, anh T xuống xe phối hợp cùng với các bác sỹ tại bệnh viện khiêng và đẩy xe cáng đưa anh K vào khoa cấp cứu. Sau đó T1 quay lại xe ô tô của anh T được đỗ tại sảnh Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt thuộc đường Nguyễn Tất Thành, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc với mục đích nhằm lấy tiền từ túi đeo của anh K. Lúc này thấy khu vực xung quanh sảnh bệnh viện không có ai T1 liền đứng phía trong cánh cửa xe ô tô đang mở bên ghế phụ, đặt chiếc túi giả da màu

đen lên mặt ghế ngồi rồi dùng tay phải thò vào bên trong túi rút trộm 02 lần được tổng số tiền 120.000.000đồng. T1 đúc tiền vào túi quần phía trước và phía sau bên trái rồi đem chiếc túi đeo cùng và cặp nhựa vào bên trong phòng cấp cứu để chiếc túi đeo ở giữa hai chân anh K còn cặp nhựa Tuyền đưa cho các bác sỹ để lấy thông tin cá nhân của anh Kiên làm hồ sơ bệnh án. Khi anh K được đưa lên phòng mổ thì T1 đi bộ ra ngoài gọi taxi đi về quán thịt chó tại thôn Trung Mầu, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên. T1 đem cất toàn bộ số tiền đã trộm cắp được trong túi quần áo màu đen tại gác xép của quán. Đến ngày 24/8/2022, T1 đưa cho chị Nguyễn Thị Á (là người chung sống và chung vốn kinh doanh quán thịt chó cùng T) để mua sắm đồ dùng, trang thiết bị phục bán hàng. Đưa cho Á số tiền 15.000.000đ để cho chị Nguyễn Thị H (là chị gái ruột của Á) vay và Tuyền chi tiêu cá nhân hết 5.000.000đồng. Đến ngày 01/9/2022 chị Á lấy 2.500.000đ để trả tiền mua đồ phục vụ kinh doanh tại quán còn 17.500.000đ T1 vẫn cất giữ tại gác xép của quán. Quá trình giải quyết vụ việc tai nạn giao thông, ngày 6/9/2022 ông Phạm Văn N (bố đẻ anh K) có đơn trình báo khi vụ việc tai nạn xảy ra anh K đã bị kẻ gian trộm cắp số tiền 120.000.000đồng là tiền các đại lý trả tiền hàng cho anh K khi giao hàng.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản thì ngày 01/5/2022, T1 còn thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với Nguyễn Thị T, cụ thể như sau:

Lê Văn T1 và Nguyễn Thị T có mối quan hệ quen biết. Khoảng 17h15phút ngày 01/5/2022, khi đang ở quán thịt chó tại thôn Trung Mầu, xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, Lê Văn T1 sử dụng điện thoại Iphone 7 Plus, đăng nhập vào ứng dụng Facebook "T1 Văn Hóa" rồi gửi tin nhắn đến tài khoản Facebook có tên "Tường Vy" của Nguyễn Thị T đánh bạc các số lô 75, 01, 10 mỗi số bằng 50 điểm x 22.500đ/1 điểm, hết tổng số tiền là 3.375.000đ. Hai bên thống nhất thoả thuận cách thức đánh và tỷ lệ được thua là căn cứ vào kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc trong ngày để xác định người đánh được hay thua, cụ thể: 01 điểm lô sẽ được tính giá là 22,500đ, nếu có cặp sô lô đã đánh trùng với 02 số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải 7 thì được xác định là trúng và được tính 1 điểm lô trúng thì được 80.000đ. Ngày 01/5/2022 Lê Văn T1 đã trúng số lô 01 = 50điểm được 4.000.000đ. Tổng số tiền Lê Văn T1 và Nguyễn Thị T đánh bạc với nhau là 7.375.000đồng. Sau khi trừ đi số tiền Lê Văn T1 đánh số lô, số đề với Nguyễn Thị T chưa trả thì Nguyễn Thị T đã trả cho Lê Văn T1 số tiền 650.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Xuyên, Nguyễn Thị T khai nhận ngày 01/5/2022 là lần đầu tiên Nguyễn Thị T tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề mục đích để thu lời bất chính. T không làm đại lý bán vé sổ xố

cho công ty sổ xố và không chuyển bằng cho ai để hưởng phần trăm hoa hồng mà trực tiếp đánh bạc với người chơi.

Ngày 17/09/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn T1. Kết quả: thu tại gác xép phòng ngủ số tiền 17.500.000đồng, gồm 35 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng. Ngoài ra quá trình điều tra thu giữ tại Bệnh viện hữu nghị Lạc Việt 01 đoạn video giám sát; Lê Văn T1 giao nộp số tiền 4.000.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus; Nguyễn Thị T giao nộp số tiền 3.375.000đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A215 để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận giám định số 3042/KLGĐ ngày 20/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chụp được 07 ảnh mô tả việc T1 lấy tiền từ trong túi đeo giả da của anh K đúc vào 02 túi quần của Tuyền.

Tại Bản kết luận giám định số 3531/KL-KTHS ngày 01/12/2022 và số 3595/KL-KTHS ngày 03/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Trích xuất được 02 ảnh tin nhắn Facebook giữa 02 tài khoản Facebook có tên "T1 Văn Hóa" và "Tường Vy", thể hiện nội dung liên quan đến việc đánh bạc giữa Lê Văn T1 và Nguyễn Thị T ngày 01/5/2022.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của Lê Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A215 của Nguyễn Thị T là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 7.375.000đồng đã thu giữ xác định là tiền Nguyễn Thị T và Lê Văn T1 sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đại diện gia đình bị hại ông Phạm Văn Ngư yêu cầu Lê Văn T1 phải trả lại số tiền T1 đã trộm cắp. Ngày 21/9/2022 và 24/9/2022 chị Nguyễn Thị Á đã tự nguyện giao nộp số tiền 102.500.000đồng để trả lại cho gia đình anh K. Ngày 26/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Phạm Văn N số tiền 120.000.000đ (17.500.000đồng do CQĐT thu giữ, 102.500.000đồng do chị Á tự nguyện giao nộp), ông N đã nhận đủ không có yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Chị Á không yêu cầu T1 phải trả lại cho chị số tiền đã bồi thường thay T1 nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Trong vụ án này còn có chị Nguyễn Thị Á là người đã được T1 đưa số tiền 95.000.000đồng để mua đồ dùng phục vụ kinh doanh quán thịt chó và cho chị gái của Á vay. Tuy nhiên, Á không biết đây là tài sản do T1trộm cắp mà có được nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Tại Cáo trạng số: 28/CT-VKSBX ngày 18/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Lê Văn T1 về tội "Trộm cắp tài sản"

và tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS và khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015; Nguyễn Thị T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn T1 và Nguyễn Thị T vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, khoản 1 Điều 321, điều 55, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn T1 từ 3 năm đến 03 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của cả hai tội là 03 năm 09 tháng đến 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 18/09/2022 đến ngày 26/9/2022); khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1Điều 51, khoản 1,2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Áp dụng khoản 3 Điều 321của Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bị cáo Lê Văn T1 và Nguyễn Thị T, mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của Lê Văn T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A215 của Nguyễn Thị T là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 7.375.000đồng đã thu giữ xác định là tiền Nguyễn Thị T và Lê Văn T1 sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 13h10 phút ngày 16/8/2022 tại sảnh Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt thuộc đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, lợi dụng sơ hở trong quá trình cấp cứu nạn nhân bị tai nạn giao thông Lê Văn T1 đã trộm cắp số tiền 120.000.000đồng của anh Phạm Văn K.

Ngoài ra khoảng 17h15 ngày 01/5/2022, Nguyễn Thị T và Lê Văn T1 dùng điện thoại di động nhắn tin qua ứng dụng Facebook để đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh số lô, số đề. Nguyễn Văn Tuyền và Lê Văn T đã đánh bạc các số lô 75, 01, 10 mỗi số bằng 50 điểm. Tổng số tiền Nguyễn Thị T và Lê Văn T1 đánh bạc với nhau là 7.375.000đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị cáo Lê Văn T1 đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2Điều 173 của Bộ luật Hình sự; cụ thể điều luật quy định:

…"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 7 năm:

...c, Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ…".

Hành vi Nguyễn Thị T và Lê Văn T1 đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Điều luật quy định: *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng… thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"...*

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nhận thấy:

Đối với bị cáo Lê Văn T1 trước khi phạm tội là người có nhân thân xấu, đã có thời gian chấp hành trong trại giam nhưng không lấy đó làm bài học tu đưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện coi thường bất chấp pháp luật. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội đã bồi thường khắc phục hậu quả. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Văn T1 vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị T có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền thông qua việc ghi số lô, số đề làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà mình đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo Tuyền có nhân thân tốt, phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang nuôi hai con nhỏ. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe, cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, các bị cáo có tài sản, có công việc. Do vậy,cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của Lê Văn T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A215 của Nguyễn Thị T là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 7.375.000đồng đã thu giữ xác định là tiền Nguyễn Thị T và

Lê Văn T1 sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của người bị hại ông Phạm Văn N đã nhận lại được tài sản bị mất, nay không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác : Bị cáo Lê Văn T1 và Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T1 phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Đánh bạc", bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc".

1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, khoản 1 Điều 321, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn T1 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của cả hai tội là 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 18/09/2022 đến ngày 26/9/2022).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị T 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bị cáo Lê Văn T1 và Nguyễn Thị T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.375.000 đồng là tiền bị cáo Lê Văn T1 và Nguyễn Thị T sử dụng đánh bạc.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus của Lê Văn T1, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A215 của Nguyễn Thị T là công cụ sử dụng vào mục đích phạm tội

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/2/2023).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án; buộc Lê Văn T1 và Nguyễn Tuyền mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
-VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Bình Xuyên ;
- Chi cục thi hành án Bình Xuyên ;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thị Vân Hồng